|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Ngày soạn: …………… | Ngày dạy: ……………… | Lớp: ……….. Tiết: ……. |

**Tiết 34- §5. DIỆN TÍCH HÌNH THOI**

**I. MỤC TIÊU**

Qua bài này giúp học sinh:

**1. Kiến thức:**

a/ Nhận biết: Học sinh chỉ ra đươc, viết được công thức tình diện tích hình thoi.

b/ Thông hiểu: Khái quát được hai cách tính diện tích hình thoi, biết cách tính diện tích tứ giác có hai đường chéo vuông góc.

c/ Vận dụng: Bước đầu biết sử dụng công thức tính diện tích tứ giác có hai đường chéo vuông góc, công thức tính diện tích hình thoi trong các bài tập đơn giản.

**2. Kỹ năng:**

- Rèn luyện kỷ năng vận dụng các công thức đã học vào bài tập cụ thể đặc biệt là công thức tính diện tích hình bình hành để tự mình kiếm công thức tính diện tích hình thoi từ công thức tính diện tích của tam giác làm công cụ để suy ra công thức tính diện tích tứ giác có hai đường chéo vuông góc*.*

*-* Tiếp tục rèn luyện cho hs thao tác tư duy, phân tích tổng hợp, tư duy logic biện chứng trên cơ sở tìm ra công thức tính diện tích hình thoi, có thêm công htức tính diện tích hình chử nhật.

**3. Thái độ:**

- Có thái độ nghiêm túc, chú ý, cẩn thận trong quá trình trình bày; Yêu thích môn học.

**4. Định hướng năng lực, phẩm chất**

***- Năng lực:*** Năng lực tính toán, năng lực tự học, năng lực giải quyết vấn đề, năng lực giao tiếp, năng lực hợp tác, tự giác, chủ động, tự quản lí.

***- Phẩm chất:*** Tự tin, tự chủ.

**II. CHUẨN BỊ**

1. Giáo viên: Phấn màu, bảng phụ, thước thẳng, compa, eke, SGK, SBT

2. Học sinh: Đồ dùng học tập, đọc trước bài, bảng nhóm.

**III. TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

1. Ổn định lớp: Kiểm tra sĩ số. (**1 phút**)

2. Kiểm tra bài cũ: (5 phút)

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu hỏi** | **Đáp án** | **Điểm** |
| − Viết công thức tính diện tích hình thang, hình bình hành, hình chữ nhật, giải thích công thức  − Giải bài tập 28 tr 126 SGK | Công thức tính diện tích hình thang:  Trong đó: *a, b* là độ dài hai đáy, *h* là chiều cao  Công thức tính diện tích hình bình hành:  Trong đó: *a* là cạnh, *h* là chiều cao tương ứng  Công thức tính diện tích hình chữ nhật:  Trong đó*: a, b* là độ dài hai cạnh  SFIGE = SIGRE = SIGUR = SIFR = SGEU | 1đ  1đ  1đ  7đ |

GV hỏi thêm: Nếu có  thì hình bình hành  là hình gì?

Trả lời: Nếu  thì hình bình hành  là hình thoi.

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** | **Nội dung** | | |
| 1. **Hoạt động khởi động (4 phút):**   ***Mục tiêu:*** Tạo hứng thú, động cơ để học sinh tiếp nhận bài mới**.**  ***Phương pháp:*** Thuyết trình, trực quan.  ***Sản phẩm:*** Học sinh nêu được công thức tính diện tích hình bình hành  để tính diện tích hình thoi. | | | | |
| - GV: Như vậy từ phần kiểm ta bài cũ để tính diện tích hình thoi ta có thể dùng công thức nào?  - GV: Ngoài cách đó, ta còn có thể tính diện tích hình thoi bằng cách khác, đó là nội dung bài học hôm nay  “**DIỆN TÍCH HÌNH THOI”** | - HS: Dùng công thức tính diện tích hình bình hành  (*a* là cạnh, *h* là chiều cao tương ứng).  HS lấy sách vở, bút ghi chép bài |  | | |
| **B. Hoạt động hình thành kiến thức. (20 phút)**  **Hoạt động 1: Tìm hiểu cách tính diện tích của một tứ giác có hai đường chéo vuông góc. (7 phút)**  ***Mục tiêu***: Học sinh biết cách tính diện tích của một tứ giác có hai đường chéo vuông góc.  ***Phương pháp:*** Vấn đáp, giải quyết vấn đề.  ***Sản phẩm:*** Học sinh tính được diện tích của một tứ giác có hai đường chéo vuông góc. | | | | |
| - GV: Giao nhiệm vụ cho các nhóm thảo luận làm bài ?1  Hãy tính diện tích tứ giác  theo ,  biết  tại .  - GV theo dõi, hướng dẫn học sinh thực hiện nhiệm vụ, gv gợi ý nếu cần :  Theo gợi ý tính  ; ;  - GV gọi 1 nhóm khác  ;;  - GV yêu cầu HS phát biểu cách tính diện tích tứ giác có hai đường chéo vuông góc  GV đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ của hs, nhận xét bài, Gv chốt kiến thức.  - GV cho HS thảo luận cặp đôi bài tập sau: Tính diện tích của tứ giác  trên hình vẽ  -    - GV nhận xét | **- HS**: HS thảo luận báo cáo kết quả, trình bày sản phẩm bài giải        **-** HS: Phát biểu  HS thảo luận suy nghĩ và đại diện đứng tại chỗ trả lời.  HS thực hiện vào vở. | 1. ***Cách tính diện tích của một tứ giác có hai đường chéo vuông góc***    ;      \* Diện tích tứ giác có hai đường chéo vuông góc bằng nửa tích hai đường chéo.  Bài tập: Tính diện tích của tứ giác  trên hình vẽ: | | |
| **Hoạt động 2: *Công thức tính diện tích hình thoi.* (7 phút)**  ***Mục tiêu:*** Hiểu được cách xây dựng công thức diện tích hình thoi.  ***Phương pháp:*** Vẫn đáp, thuyết trình, giải quyết vấn đề.  ***Sản phẩm***: Học sinh viết được công thức tính diện tích hình thoi. | | | | |
| - GV: Y/c hs thảo luận cặp đôi lần lượt trả lời ?2  - GV gợi ý nếu gọi độ dài hai đường chéo của hình thoi là  và .  - GV: Điều đó là đúng, ta có công thức trên  + Làm bài ?3 : Hãy tính diện tích hình thoi bằng cách khác  - GV cho HS thảo luận cặp đôi làm bái tập sau: Hình thoi có hai đường chéo là 10cm và 5cm thì diện tích của nó bằng bao nhiêu?  - GV nhận xét | - HS: Vì hình thoi là tứ giác có hai đường chéo vuông góc nên diện tích hình thoi cũng bằng nửa tích hai đường chéo  - HS: Hình thoi cũng là hình bình hành. Nên  (*a* là cạnh, *h* là chiều cao tương ứng).  HS thảo luận suy nghĩ và đại diện đứng tại chỗ trả lời  HS ghi bài | **2**. ***Công thức tính diện tích hình thoi***  Diện tích hình thoi bằng nửa tích hai đường chéo:      Bài tập: Hình thoi có hai đường chéo là 10cm và 5cm thì diện tích của nó bằng bao nhiêu:  Giải: | | |
| **Hoạt động 3: Ví dụ. (6 phút)**  ***Mục tiêu:*** Học sinh hiểu được hiểu cách vẽ được một tam giác, một hình bình hành có diện tích bằng diện tích của một hình chữ nhật hay bình hành cho trước.  ***Phương pháp:*** Thuyết trình, luyện tập thực hành.  ***Sản phẩm***: HS vẽ được một tam giác, một hình bình hành có diện tích bằng diện tích của một hình chữ nhật hay bằng ½ bình hành cho trước. | | | | |
| - GV yêu cầu HS quan sát ví dụ và hình vẽ 147 tr 127 SGK  - GV yêu cầu HS vẽ hình vào vở và 1HS lên bảng vẽ  Hỏi: Tứ giác  là hình gì?  1HS lên bảng chứng minh  GV gọi HS nhận xét và sửa sai  Gv chốt kiến thức. | - HS: Thực hiện  -HS: Tứ giác  là hình thoi  - HS: Nhận xét bài làm của bạn  **\*** Học sinh trình bày. | **3. Ví dụ:** *(Sgk trang 127)*    Giải  a) Ta có :  và  và  ⇒  và  ⇒ là hình bình hành  Tương tự, ta có :  và  Mà (gt)  ⇒  Do đó :  Nên  là hình thoi  b) là đường trung bình của hình thang. Nên : | | |
| **C. Hoạt động luyện tập, vận dụng (12 phút)**  ***Mục đích:*** Củng cố lí thuyết, giúp học sinh biết vẽ tứ giác biết độ dài 2 đường chéo và 2 đường chéo vuông góc.  ***Phương pháp:*** Thuyết trình, luyện tập thực hành.  **Sản phẩm:** Nêu được cách tính diện tích hình thoi, viết được công thức diện tích hình thoi,vẽ được tứ giác biết độ dài 2 đường chéo và 2 đường chéo vuông góc, tính được diện tích hình vuông biết 2 đường chéo. | | | | |
| **GV:** Treo bảng phụ bài tập sau: Em hãy cho biết diện tích của mỗi hình trên, nếu chọn mỗi ô vuông làm một đơn vị diện tích. | | | | |
| **- Gv: Y**êu cầu hs chú ý hình vẽ trên bảng phụ.  - GV gọi đứng tại chỗ trả lời.  **-** GV nhận xét. | HS chú ý và trả lời diện tích của từng hình. |  | | |
|  | | | | |
| **- GV:** Nêu đề bài 33/ tr 128 SGK  - GV hướng dẫn học sinh vẽ hình.  + Vẽ hình thoi  có hai đường chéo cắt nhau tại . Ta vẽ hình chữ nhật  có .  - GV: So sánh diện tích hình chữ nhật  và hình thoi ?  - GV: Yêu cầu học sinh chứng minh.  - GV: Từ đó hãy suy ra công thức tính diện tích hình thoi. | HS thực hiện theo hướng dẫn.    **- HS:** Trả lời.  -HS: Lên bảng chứng minh.  **- HS:** Diện tích hình thoi bằng nửa tích hai đường chéo. | Vậy | | |
| **D. Hoạt động tìm tòi, mở rộng (3 phút)**  ***Mục tiêu:*** Học sinh biết tìm hiểu thêm hình thoi được sử dụng nhiều trong thực tiễn. HS biết cách so sánh diện tích của một hình thoi và một hình vuông có cùng chu vi.  ***Phương pháp***: Thuyết trình, luyện tập thực hành. | | | | |
| GV yêu cầu học sinh về nhà tìm hiểu về hình thoi được dử dụng trong thực tiễn.  GV giao bài tập về nhà 33; 34; 35/ tr 128 SGK  42, 43/tr 162 SBT | HS thực hiện theo yêu cẩu | |  |

**Rút kinh nghiệm:**

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………